

Số: 1708 /TB-VHTC

Hà Tu, ngày 22 tháng 5 năm 2026

## THÔNG BÁO

Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2025

Kính gửi:

- Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.
- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức phát hành: **Công ty Cổ phần Than Hà Tu– Vinacomin.**

Tên giao dịch: Vinacomin- HaTu coal Joint Stock Company.

Trụ sở chính: Tổ 6, Khu phố Hà Tu 3, Phường Hà Tu, Quảng Ninh.

Điện thoại: (0203) 3 835.169.

Fax: (0203) 3 836.120.

**Chúng tôi thông báo đến Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin.
- Mã chứng khoán: **THT**
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Sàn giao dịch: HNX.
- Ngày đăng ký cuối cùng: **05/6/2026.**

### 1. Lý do và mục đích:


- Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền.

### 2. Nội dung cụ thể:


- Tỷ lệ thanh toán: 8%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 800 đồng)
- Ngày thanh toán: **30/6/2026**
- Địa điểm thực hiện:
- + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.




+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại trụ sở Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin, Tổ 6, Khu phố Hà Tu 3, Phường Hà Tu, tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam (Qua Phòng Kế toán) vào các ngày làm việc trong tuần, bắt đầu từ ngày 30/6/2026 (Xuất trình CMND/CCCD/Hộ chiếu và Sổ chứng nhận sở hữu cổ phần).

**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống công giao tiếp điện tử của VSDC./.** 

**Nơi nhận:**

- Như trên (qua Hệ thống);
  - Các thành viên HĐQT, BKS(e-copy);
  - Phòng CV đăng trên Website(e-copy);
  - Phòng KT;
  - Lưu: VT, Thư ký Công ty.
- 

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC**



**Trần Quốc Tuấn**

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Nghị Quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Đại hội đồng cổ đông năm 2026.



Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Tu, ngày 22 tháng 4 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**  
**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THAN HÀ TU- VINACOMIN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Than Hà Tu - Vinacomin được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/11/2025;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ lập ngày 22/4/2026.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026, định hướng phát triển công ty giai đoạn 2026- 2030:**

1.1 Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thống nhất thông qua kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2025 với số liệu cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đvt	KH năm 2025		Thực hiện năm 2025		
			NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC	Thực hiện	NQ 01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	NQ 127/NQ- VHTC
1	Đất bóc CBSX	1000m3	44.000	50.000	50.003	113,6	100,0
2	Than NK khai thác	1000tấn	2.500	2.500	2.500	100,0	100,0
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.573	2.806	2.790	108,4	99,4
4	Doanh thu tổng số	Trđ	4.967.474	4.822.345	5.326.361	107,2	110,5
5	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	40.407	40.407	51.366	127,1	127,1
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.159	13.980	16.007	121,6	114,5
7	Đầu tư xây dựng	Trđ	153.551	139.363	144.072	93,8	103,4
8	Mức chi trả Cổ tức ≥	%	6	6	8	133,3	133,3



1.2. ĐHĐCĐ thống nhất thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD chủ yếu năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch Năm 2026	Ghi chú
1	Đất đá bốc xúc	1000 M3	50.000	
2	Than NK khai thác	1000 Tấn	2.500	
3	Than tiêu thụ	1000 Tấn	2.792	
4	Doanh thu	Tr.đ	5.795.993	
5	Lợi nhuận	Tr.đ	43.188	
6	Tiền lương bình quân	1000đ/ng-th	13.939	
7	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	126.654	

1.3. ĐHĐCĐ thống nhất định hướng phát triển Công ty giai đoạn 2026- 2030 theo Báo cáo số 03/2026/BC- ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026.

1.4. ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT Công ty phê duyệt chi tiết Kế hoạch SXKD năm 2026 và giai đoạn 2026- 2030 đồng thời uỷ quyền cho HĐQT thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch trong trường hợp điều kiện SXKD của Công ty có sự thay đổi hoặc theo Quyết định điều chỉnh kế hoạch phối hợp kinh doanh của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

## **Điều 2: Thông qua các báo cáo quản trị, giám sát và Báo cáo tài chính năm 2025**

2.1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, hoạt động của HĐQT năm 2025 và báo cáo của Thành viên độc lập HĐQT năm 2025

*(Chi tiết theo báo cáo số 04/2026/BC-ĐHĐCĐ và 05/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2026)*

2.2. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

*(Chi tiết theo báo cáo số 08/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT tại ĐHĐCĐ năm 2026)*

2.3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc; Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2025.

*(Chi tiết theo báo cáo số 11/2026/BC-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ năm 2026)*

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp



**Điều 3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026:**

3.1 Phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2025 như sau:

TT	Nội dung	Số tiền(đ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	51.365.879.977	
2	Thuế TNDN phải nộp	1.200.000	
3	Thuế TNDN hoãn lại được hoàn	11.009.894.490	
4	Lợi nhuận sau thuế (1-2-3)	40.354.785.487	
5	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	64.598.340.434	
6	Lợi nhuận để lại năm sau	53.588.445.944	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại tại 31/12/2025
7	Lợi nhuận được phân phối (4+5-6)	51.364.679.977	
8	Chi trả cổ tức 2025: 8% vốn điều lệ	19.655.241.600	
9	Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức	31.709.438.377	
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (1,04 tháng lương BQ)	31.709.438.377	Quỹ lương BQ: 30,58 tỷ.đồng/tháng
	+ Quỹ khen thưởng: 60%	19.025.663.026	
	+ Quỹ phúc lợi: 40%	12.683.775.351	

3.2 ĐHĐCĐ giao Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng, đảm bảo đúng quy trình và thời hạn quy định tại Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán.

3.3 Kế hoạch cổ tức năm 2026:  $\geq 6\%$ . Mức chi trả cụ thể sẽ được ĐHĐCĐ thường niên năm 2027 quyết định dựa trên kết quả SXKD thực tế.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

**Điều 4. Thông qua chi trả thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp năm 2026 của HĐQT, BKS:**

4.1. Thông qua tổng mức chi trả thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2025 là 642.240.000 đồng (đạt 100% kế hoạch được duyệt).

4.2. Phê duyệt kế hoạch chi trả thù lao, phụ cấp cho HĐQT và BKS năm 2026 với tổng số tiền dự kiến là 642.240.000 đồng, cụ thể:

- Phụ cấp cho thành viên độc lập HĐQT: 262.800.000 đồng.
- Thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS khác: 379.440.000 đồng.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp



**Điều 5. Thông qua chấp thuận các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026:**

5.1. ĐHĐCĐ thông qua chấp thuận danh sách các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan trong năm 2026, cụ thể như sau:

STT	TÊN ĐƠN VỊ (NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN)	ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ	MỐI QUAN HỆ	NỘI DUNG GIAO DỊCH VÀ GIÁ TRỊ DỰ KIẾN NĂM 2026
1	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV); MST: 5700100256	Số 3 Dương Đình Nghệ, Yên Hoà, Hà Nội	Cổ đông lớn (65%)	Hợp đồng nguyên tắc, phối hợp kinh doanh, các lĩnh vực Quản lý vốn; Phí quản lý ngành; Thuê hạ tầng; Phí thương hiệu...(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo thẩm quyền)
2	Chi nhánh Tập đoàn TKV - Công ty Tuyển Than Hòn Gai – Vinacomin. MST: 5700100256-002	46 Lê Thánh Tông, P. Hồng Gai, Quảng Ninh	Đơn vị trực thuộc TKV	Mua bán than, lệ phí qua đường; Thuê cảng/kho bãi.(Giá trị dự kiến: 5.795.993 trđ)
3	Công ty CP Vật tư – TKV, MST:5700100707	Tổ 1, Khu 2, P. Hạ Long, Quảng Ninh	Công ty con của TKV	Mua bán nhiên liệu, vật tư, thiết bị.(Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
4	Công ty CN Hóa chất mỏ Cẩm Phả - Vinacomin; MST: 0100101072-026	Khu Thủy Sơn, Cẩm Sơn, Cẩm Phả, Quảng Ninh	Công ty trực thuộc TKV	Cung cấp dịch vụ nổ mìn, thuốc nổ. (Giá trị dự kiến: 625.000 trđ)
5	Các đơn vị thành viên, Công ty con, Công ty trực thuộc khác của Tập đoàn TKV	Đơn vị trực thuộc TKV; Đơn vị có cùng CT HĐQT/TV HĐQT/TBKS/TV BKS và Người có liên quan khác của Công ty.		Sản xuất than, kho vận, chế biến than, sàng tuyển; Cung ứng vật tư, thiết bị, hóa chất, xăng dầu, điện năng; Cơ khí, sửa chữa, xây lắp mỏ, đóng tàu; Dịch vụ hàng hải, hoa tiêu, cảng biển; Thăm dò địa chất, tư vấn thiết kế, truyền thông và các dịch vụ khác.(Giá trị dự kiến: Theo nhu cầu thực tế phát sinh, đảm bảo tuân thủ hạn mức thẩm quyền)

**5.2. Tổ chức thực hiện:**

- Các hợp đồng, giao dịch phải được thực hiện trên nguyên tắc thị trường, minh bạch và không làm thiệt hại đến lợi ích của Công ty. Thời gian áp dụng từ ngày 01/01/2026 cho đến khi ĐHĐCĐ có Nghị quyết mới thay thế. HĐQT có trách nhiệm báo cáo các hợp đồng, giao dịch đã thực hiện tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2027.

- ĐHĐCĐ chấp thuận và công nhận hiệu lực pháp lý đối với các hợp đồng, giao dịch thuộc danh sách nêu trên đã được triển khai thực tế từ đầu năm 2026 cho đến khi Nghị quyết này có hiệu lực (đảm bảo nguyên tắc giá thị trường hoặc theo đơn giá quy định của Nhà nước/Tập đoàn).



- ĐHĐCĐ giao và uỷ quyền cho Người đại diện pháp luật (Giám đốc Công ty) ký kết, tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với Người có liên quan nêu trên theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp.

(Tỷ lệ thông qua nội dung này được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp sau khi loại trừ cổ đông lớn là Tập đoàn TKV và Người có liên quan của TKV theo Khoản 4 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

#### **Điều 6. Thông qua lựa chọn danh sách Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:**

6.1 ĐHĐCĐ phê duyệt danh sách 03 công ty kiểm toán độc lập có đủ năng lực và điều kiện hành nghề để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO
3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

6.2 ĐHĐCĐ uỷ quyền cho Công ty thực hiện việc lựa chọn 01 Công ty kiểm toán độc lập (Trong 03 công ty nêu trên) để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

#### **Điều 7. Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:**

7.1. Phê duyệt bổ sung các ngành nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm có liên quan. Chi tiết: Bán buôn than đá và các sản phẩm liên quan (trừ dầu thô và dầu đã qua chế biến)	4671
2	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn đất đá, đá, cát, sỏi, đất sét được khai thác và/hoặc được sản xuất từ nguồn đất đá đổ thải trong khai thác mỏ	4673

7.2. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty:

- Sửa đổi, cập nhật Khoản 2, Điều 4 (Ngành nghề kinh doanh của Công ty)

(Chi tiết theo tờ trình số 07/2026/TTr-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2026 của HĐQT trình ĐHĐCĐ năm 2026)

7.3. Uỷ quyền thực hiện thủ tục pháp lý:

- ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có liên quan để đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và công bố thông tin theo đúng quy định.



- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật hoàn thiện, ký ban hành phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung khác của Điều lệ Công ty không sửa đổi, bổ sung tại Tờ trình này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Tỷ lệ thông qua các nội dung nêu trên: 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp

**Điều 8. Triển khai thực hiện Nghị quyết:**

- Nghị quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tổ chức ngày 22/4/2026 biểu quyết thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của Pháp luật, của Điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết này tới Đại hội đồng cổ đông tại phiên họp thường niên năm 2027./. *r*

**Nơi nhận:**

- SGDCK HN, UBCKNN (CIMS, b/c);
- Tập đoàn TKV (e-copy, b/c);
- Đảng ủy (e-copy, b/c);
- Các Cổ đông Công ty (Website công ty);
- TV HĐQT, BKS (e-copy);
- CĐ, ĐTN, CCB (e-copy);
- Ban Giám đốc (e-copy);
- Phòng CV đăng trên Website (e-copy);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty (3).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Vũ Văn Khẩn  
CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY**